



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K12 THI HẾT HỌC PHẦN HK2 2025-2026

Học phần: Mạng máy tính và truyền thông

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1201040003	Đỗ Duy	Anh	29/11/2004	CT12A	01					HP
2	000002	1201040006	Lê Đỗ Kiều	Anh	24/10/2006	CT12A	01	1	6,5	01	Anh	
3	000003	1201040009	Vũ Thị Hồng	Ánh	16/06/2006	CT12A	01	2	8,0	01	Anh	
4	000004	1201040012	Lê Đăng	Định	01/07/2005	CT12A	01	3	6,0	01	Đinh	
5	000005	1201040016	Nguyễn Trường	Giang	09/11/2006	CT12A	01	4	8,0	01	Giang	
6	000006	1201040017	Nguyễn Hồng	Hạnh	16/10/2006	CT12A	01	5	7,8	01	Hạnh	
7	000007	1201040020	Võ Thị	Huệ	18/04/2005	CT12A	01	6	4,0	01	Huệ	
8	000008	1201040022	Bùi Trịnh Việt	Huy	03/09/2006	CT12A	01	7	4,0	01	Huy	
9	000009	1201040023	Nguyễn Mạnh	Huy	15/01/2006	CT12A	01					HP
10	000010	1201041470	Thạch Thu	Huyền	19/08/2006	CT12A	01	8	6,5	01	Huyền	
11	000011	1201040025	Dương Quốc	Khánh	30/08/2006	CT12A	01	9	4,8	01	Khánh	
12	000012	1201040026	Dương Diệu	Linh	28/09/2006	CT12A	01	10	7,5	01	Linh	
13	000013	1201040027	Nguyễn Thùy	Linh	04/01/2006	CT12A	01	11	6,5	01	Linh	
14	000014	1201040028	Phạm Thị Thảo	Linh	27/09/2006	CT12A	01	12	8,3	01	Linh	
15	000015	1201040030	Ninh Hoàng	Long	24/06/2006	CT12A	01	13	6,3	01	Long	
16	000016	1201040031	Hoàng Tuấn	Minh	07/03/2006	CT12A	01	14	7,0	01	Minh	
17	000017	1201040659	Đinh Hoàng	Phong	17/09/2006	CT12A	01	15	5,0	01	Phong	
18	000018	1201040036	Phạm Minh	Tài	11/01/2006	CT12A	01	16	8,3	01	Tài	
19	000019	1201040037	Nguyễn Tiến	Thành	02/06/2006	CT12A	01	17	4,8	01	Thành	
20	000020	1201040039	Ngô Thị Minh	Thư	20/08/2006	CT12A	01	18	6,5	01	Thư	
21	000021	1201040042	Đỗ Quỳnh	Trang	23/06/2006	CT12A	01	19	6,3	01	Trang	
22	000022	1201040043	Đặng Anh	Tuấn	08/03/2006	CT12A	01	20	6,8	01	Tuấn	

Tổng số sinh viên dự thi: 20

Tổng số tờ giấy thi: 20

Tổng số biên bản: 00

Ngày 19 tháng 06 năm 2026

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Phan
Thị Hằng

Phan
Thị Hằng